

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 297 TẬP B (12.2012)

---

trong các ngăn của thùng gỗ hoặc thùng plastic. Chỉ bảo quản với 1 hoặc 2 lớp trong một hộp. Tiến hành sắp xếp các hộp trong phòng bảo quản sao cho duy trì được thông thoáng tốt. Cửa thông gió được để mở trong vài tuần đầu bảo quản. Trong thời gian bảo quản, cửa sổ được mở vào ban đêm hoặc trong những ngày trời lạnh để làm mát quả. Tiến hành đóng cửa sổ thông gió khi nhiệt độ ban ngày cao. Không để ánh nắng rọi vào phòng bảo quản. Khi phát hiện thấy bất kỳ quả thối nào cần loại bỏ ngay. Hoặc bảo quản bằng hình thức để quả trên cây.

Điều 2. Đóng dấu đăng ký vào các tài liệu sau đây để làm tài liệu gốc phục vụ cho việc kiểm tra, kiểm soát việc sử dụng tên chỉ dẫn địa lý:

- Bản mô tả tính chất/chất lượng/danh tiếng của quýt Bắc Kạn do Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Kạn lập;
- Bản đồ khu vực địa lý.

Điều 3. Chỉ dẫn địa lý nêu tại Điều 1 được bảo hộ vô thời hạn trên toàn lãnh thổ Việt Nam kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về chỉ dẫn địa lý và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Chỉ dẫn địa lý, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

---

Quyết định cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý số 2958/QĐ-SHTT, do Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ ký ngày 30 tháng 11 năm 2012.

Số đơn: 6-2009-00003

Ngày nộp đơn: 31/7/2009

Chủ đơn: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sơn La

Địa chỉ: số 19, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

Điều 1: Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý số: 00034

Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Địa chỉ: số 19, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

Chỉ dẫn địa lý : YÊN CHÂU

Sản phẩm: Quả xoài tròn

Khu vực địa lý : Xã Chiềng Păn, xã Viêng Lán, xã Sập Vạt thuộc huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La (theo bản đồ khu vực địa lý nêu tại Điều 2).

Tính chất, chất lượng đặc thù của sản phẩm

\* *Cảm quan:*

- Xoài tròn Yên Châu có hình dạng tương đối tròn, trọng lượng quả từ 126,78g đến 200,61g;
- Chiều dài quả từ 7,08 đến 8,82 cm;
- Đường kính quả từ 6,04 đến 6,77 cm;
- Bề dày quả từ 5,38 đến 6,06 cm;
- Trọng lượng hạt từ 25,14 đến 33,03 g/hạt;
- Tỷ lệ phân ăn được từ 79,46 đến 84,27 %;
- Nhựa quả: màu trắng, trong;
- Màu sắc quả: khi quả xanh vỏ có màu xanh nhạt, thịt quả màu xanh trắng; khi quả chín vỏ có màu xanh bạc ngà, có các đốm màu nâu, đen lấm tấm, thịt có màu vàng đỏ, có vị ngọt đậm đà và hương thơm đặc trưng.

*\* Chất lượng:*

- Hàm lượng chất rắn hòa tan từ 16,55 đến 18,26 độ Brix;
- Hàm lượng đường tổng số từ 12,35 đến 16,08%;
- Hàm lượng axit từ 0,16 đến 0,44%;
- Hàm lượng nước từ 79,60 đến 82,33%;
- Hàm lượng Vitamin C từ 22,81 đến 35,53 mg/100g.

Tính chất đặc thù về điều kiện địa lý

*\* Đặc thù về địa hình:*

Khu vực địa lý tập trung ở ven các sông suối, nằm trên vùng gò đồi có địa hình thấp đến trung bình, độ cao 250 - 450m, địa hình từ lượn sóng đến trung bình, mức độ chia cắt trung bình, độ dốc nhỏ hơn 20°.

*\* Đặc thù về khí hậu:*

Khu vực địa lý có nhiệt độ trung bình năm từ 22 - 25°C. Biên độ chênh lệch nhiệt độ giữa ngày và đêm từ 8,5 - 10,5°C. Tổng số giờ nắng trung bình từ 1.900 - 1.940 giờ/năm. Các tháng có nhiệt độ thấp là tháng Một, tháng Mười Hai; thấp nhất là tháng Một có nhiệt độ trung bình 15,4 °C. Các tháng có nhiệt độ cao là tháng Năm, tháng Sáu, tháng Bảy; cao nhất là tháng Năm có nhiệt độ trung bình 26,6 °C. Độ ẩm không khí trung bình từ 76 - 79%. Tổng lượng mưa trung bình từ 1.200 - 1.300 mm/năm. Tổng lượng bốc hơi trung bình từ 1.000 - 1.100 mm/năm.

*\* Đặc thù về đất trồng:*

Khu vực địa lý tập trung chủ yếu trên nhóm đất đỏ vàng, có thành phần cơ giới từ thịt pha cát đến thịt, tỷ lệ cát mịn trong đất từ 54,6% - 63,1%. Đất có độ ẩm trung bình từ 15 - 20%. Đất khá chặt, tỷ lệ đá lẫn ít, tầng đất dày. Đất có phản ứng chua đến ít chua, riêng các loại đất phát triển trên magma bazơ và trung tính (Fk, Fu) có phản ứng từ ít chua đến trung tính. Tổng cation trao đổi và dung tích hấp thu trong đất chỉ đạt mức trung bình. Độ no bazơ từ trung bình đến thấp. Hàm lượng các nguyên tố dinh dưỡng tổng số ở mức trung bình đến thấp.

*\* Đặc thù về thủy văn:*

Khu vực địa lý có địa hình chia cắt mạnh tạo nên một hệ thống suối như: hệ thống suối Vạt; hệ thống suối Sập; hệ thống suối Nậm Pàn; hệ thống suối Mơ Tươi, Tô Buông và hệ thống suối Luông,... là nguồn nước tưới chính cho cây trồng và mang lại hàm lượng phù sa màu mỡ.

Quy trình sản xuất

\* Lựa chọn giống: lựa chọn các cây khỏe mạnh, có năng suất cao và chất lượng tốt để ghép cành hoặc nhân giống bằng hạt.

\* Thời vụ gieo trồng: trồng vào các tháng đầu xuân, thời tiết mát không có gió nóng. Khoảng cách trồng giữa các cây từ 7 - 10 mét.

\* Kỹ thuật thu hái và bảo quản: hái bằng tay để tránh dập nát, để ở nơi khô thoáng, mát.

Điều 2. Đóng dấu đăng ký vào các tài liệu sau đây để làm tài liệu gốc phục vụ cho việc kiểm tra, kiểm soát việc sử dụng tên chỉ dẫn địa lý:

- Bản mô tả tính chất/chất lượng/danh tiếng của xoài Yên Châu do Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sơn La lập;

- Bản đồ khu vực địa lý.

Điều 3. Chỉ dẫn địa lý nêu tại Điều 1 được bảo hộ vô thời hạn trên toàn lãnh thổ Việt Nam kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về chỉ dẫn địa lý và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Chỉ dẫn địa lý, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

---